

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 11/2019/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Lê Thị T, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Tô 5, phường H, thị xã H, tỉnh T.

Bị đơn: Anh Trần Công Bảo H, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Số 85, đường C, phường T, thị xã H, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị T và anh Trần Công Bảo H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Trần Khả M, sinh ngày 17/02/2018 cho chị Lê Thị T nuôi dưỡng cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi; anh Trần Công Bảo H phải cấp dưỡng cho con mỗi tháng là 5.000.000đồng (năm triệu đồng) kể từ tháng 2/2019 cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi.

Quyền, nghĩa vụ của cha, mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản và nợ chung: Không có ai yêu cầu, Tòa án không phải giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Lê Thị T tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn là 150.000đồng và chịu thay cho anh H tiền án phí cấp dưỡng cho con là 150.000đồng, tổng cộng chị T phải chịu là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 007416 ngày 18/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế. Chị Lê Thị T đã nộp đủ.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không chịu thi hành các khoản tiền nói trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu một khoản lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh
- VKSND TX. Hương Trà;
- Chi cục THADS TX. Hương Trà;
- UBND phường Hương Chữ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Văn Minh**